

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ di chuyển mồ mả
khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng
Khu dân cư mới Lương Xá, xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng
(địa điểm: xã Cẩm Giàng, thành phố Hải Phòng)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CẨM GIÀNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ: quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 về bồi thường, hỗ trợ; tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/06/2025 của Chính phủ quy định tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và UBND xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/08/2025 của Chính phủ quy định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 171/2025/QĐ-UBND ngày 24/09/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về việc ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi

thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 77/2025/QĐ-UBND ngày 29/07/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về việc ban hành quy chế phối hợp trong công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 689/QĐ-UBND ngày 25/02/2026 của UBND thành phố Hải Phòng về việc ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai theo Quy định tại điều 14 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH của Quốc hội; áp dụng trình tự, thủ tục hành chính về đất đai và một số nội dung liên quan trên địa bàn thành phố;

Căn cứ Quyết định số 17/2026/QĐ-UBND ngày 17/03/2026 của UBND thành phố Hải Phòng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng ban hành kèm theo Nghị quyết số 171/2025/QĐ-UBND ngày 24/09/2025 của UBND thành phố;

Căn cứ Quyết định số 2797/QĐ-UBND ngày 30/11/2023 của UBND tỉnh Hải Dương Quyết định chủ trương đầu tư Dự án Đầu tư xây dựng Khu dân cư mới Lương Xá, xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng;

Căn cứ Quyết định số 3489/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của UBND tỉnh Hải Dương Quyết định điều chỉnh dự án và chấp thuận nhà đầu tư thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng Khu dân cư mới Lương Xá, xã Lương Điền, huyện Cẩm Giàng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế xã tại Tờ trình số 187/TTr-KT ngày 02/06/2026 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ di chuyển mồ mả khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng Khu dân cư mới Lương Xá, xã Lương Điền.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ di chuyển mồ mả khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng Khu dân cư mới Lương Xá, xã Lương Điền cụ thể như sau:

1. Phương án bồi thường, hỗ trợ cụ thể như sau:

1.1. Tổng số hộ gia đình, cá nhân được bồi thường, hỗ trợ: 16 hộ gia đình, cá nhân.

1.2. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ: 458.084.000 đồng

a. Mộ xây đã cải tiêu: 19 ngôi.

b. Mộ đất đã cải tiêu: 01 ngôi.

Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ: 458.084.000 đồng.

Bằng chữ: Bốn trăm năm mươi tám triệu, không trăm tám mươi tư nghìn đồng.

1.3. Tiến độ thực hiện phương án:

Trong thời hạn không quá 30 ngày kể từ ngày Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ có hiệu lực thi hành.

2. Phương án chi tiết, bồi thường, hỗ trợ đối với từng hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất.

(Có phương án chi tiết do Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư xã lập, được các cơ quan chức năng thẩm định đính kèm)

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên liên quan

1. Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư xã chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu phương án, bồi thường, hỗ trợ: gửi phương án bồi thường, hỗ trợ đã được phê duyệt đến các hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phổ biến, niêm yết công khai Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tại trụ sở UBND xã Cẩm Giàng và tại nơi sinh hoạt chung của cộng đồng dân cư thôn Lương Xá; thông báo và chi trả kinh phí bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình, cá nhân theo phương án được phê duyệt.

2. Hộ gia đình, cá nhân có mồ mả đã được lập và phê duyệt phương án bồi thường có trách nhiệm nhận tiền bồi thường, hỗ trợ theo phương án được phê duyệt; thực hiện di chuyển mồ mả, bàn giao diện tích đất đã thu hồi cho Hội đồng bồi thường, hỗ trợ tái định cư quản lý và thực hiện các trình tự, thủ tục tiếp theo theo quy định.

3. Phòng Kinh tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm hướng dẫn, giám sát việc thực hiện.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND, Chủ tịch Hội đồng bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án, Trưởng phòng kinh tế, Thủ trưởng các Cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch xã;
- Lưu: VT

CHỦ TỊCH



Nguyễn Quang Sáng

**BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ**

Di chuyển mộ mã khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án "Khu dân cư mới Lương Xá, xã Lương Điền trên địa bàn xã Cẩm Giàng, thành phố Hải Phòng

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày 04 /06/2026 của UBND xã Cẩm Giàng)

STT	Họ và tên chủ mộ	Địa chỉ	Tài sản trên đất						Ghi chú
			Loại tài sản	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Hệ số tính	Thành tiền (đồng)	
1	Nguyễn Văn Dực	Lương Xá, Cẩm Giàng	Mộ xây đã cải tiểu	Ngôi	1	23,007,000	1	23,007,000	
2	Nguyễn Văn Cẩm	Lương Xá, Cẩm Giàng	Mộ xây đã cải tiểu	Ngôi	2	26,342,000	1	52,684,000	
3	Nguyễn Văn Xá	Lương Xá, Cẩm Giàng	Mộ xây đã cải tiểu	Ngôi	2	22,877,000	1	45,754,000	
4	Nguyễn Văn Thừa	Lương Xá, Cẩm Giàng	Mộ xây đã cải tiểu	Ngôi	2	27,417,000	1	54,834,000	
5	Nguyễn Văn Thừa	Lương Xá, Cẩm Giàng	Mộ xây đã cải tiểu	Ngôi	1	37,299,000	1	37,299,000	
6	Nguyễn Văn Nhuận	Lương Xá, Cẩm Giàng	Mộ xây đã cải tiểu	Ngôi	1	28,710,000	1	28,710,000	
7	Nguyễn Văn Đức	Lương Xá, Cẩm Giàng	Mộ xây đã cải tiểu	Ngôi	1	17,275,000	1	17,275,000	
8	Nguyễn Văn Nhượng	Lương Xá, Cẩm Giàng	Mộ xây đã cải tiểu	Ngôi	1	25,668,000	1	25,668,000	
9	Nguyễn Văn Nghị	Lương Xá, Cẩm Giàng	Mộ xây đã cải tiểu	Ngôi	1	19,221,000	1	19,221,000	
10	Đoàn Mai Lưu	Lương Xá, Cẩm Giàng	Mộ xây đã cải tiểu	Ngôi	1	17,444,000	1	17,444,000	
11	Nguyễn Văn Thế	Lương Xá, Cẩm Giàng	Mộ xây đã cải tiểu	Ngôi	1	18,416,000	1	18,416,000	
12	Nguyễn Văn Điền	Lương Xá, Cẩm Giàng	Mộ xây đã cải tiểu	Ngôi	1	18,182,000	1	18,182,000	
13	Nguyễn Thế Tiền	Lương Xá, Cẩm Giàng	Mộ xây đã cải tiểu	Ngôi	2	21,227,500	1	42,455,000	
14	Vũ Xuân Phẩm	Lương Xá, Cẩm Giàng	Mộ xây đã cải tiểu	Ngôi	1	23,445,000	1	23,445,000	
15	Vũ Bá Dương	Lương Xá, Cẩm Giàng	Mộ xây đã cải tiểu	Ngôi	1	21,190,000	1	21,190,000	
16	Lê Văn Nghĩa	Lương Xá, Cẩm Giàng	Mộ đất đã cải tiểu	Ngôi	1	12,500,000	1	12,500,000	
Tổng cộng					20			458.084.000	
Số tiền ghi bằng chữ: Bốn trăm năm mươi tám triệu, không trăm tám mươi tư nghìn đồng!									

